TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị H

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Lê Bích Thuỷ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc L - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Toà án nhân dân quận N, H và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố H, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lường Văn T, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1989, tại Đ. Nơi đăng ký thường trú: Bản T, xã A, huyện M, tỉnh Đ; nơi tạm trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn X và bà Lò Thị P; có vợ là Lò Thị T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ ngày 03/4/2023, đến ngày 05/4/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/4/2023, Lường Văn T đi bộ đến khu vực đường tàu Máy Chai, quận N, H để tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 01 túi nilon ma túy

Heroine, T cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực đầu ngõ 229 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận N, H thì bị tổ công tác của Công an quận N kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của Lường Văn T 01 túi nilon kích thước khoảng 1x2cm bên trong chứa cục bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 307/KL-KTHS(MT) ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lường Văn T là ma túy, có khối lượng 0,23 gam, là loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Lường Văn T dương tính với chất ma túyHeroine/Morphine.

Về xử lý vật chứng: 01 bì giấy dấu niêm phong số 307MT/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận N chờ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 117/CT-VKSNQ ngày 04/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H đã truy tố bị cáo Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lường Văn T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định; Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 307MT/PC09 chứa ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận N, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận N đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Lường Văn T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 307/KL-KTHS(MT) ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Ngày 03/4/2023, Lường Văn T thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,23 gam ma túy Heroine tại khu vực đầu ngõ 229 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận N, thành phố H, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lường Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[5] Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, do đó cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cải tạo tại cơ sở giam giữ theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong số 307MT/PC09 chứa ma tuý còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói do đây là vật cấm lưu hành.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo không làm rõ được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lường Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2023.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sư; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 307MT/PC09 chứa ma tuý và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, H). Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lường Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lường Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- PV 06 Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- TAND TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị H

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị H

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị H

\